

Một số đặc điểm nổi bật TRONG QUAN HỆ MỸ - TRUNG từ sau Chiến tranh lạnh

TS. TẠ MINH TUẤN

Học viện Quan hệ quốc tế

Quan hệ Mỹ-Trung được coi là một trong những cặp quan hệ giữa các nước lớn quan trọng nhất sau Chiến tranh lạnh. Mỹ là siêu cường duy nhất trên thế giới, trong khi đó Trung Quốc là cường quốc đang phát triển nhanh nhất và có tiềm lực to lớn, có khả năng thách thức vị trí độc tôn của Mỹ trong vòng 50 năm tới. Những thay đổi trong quan hệ Mỹ-Trung có ảnh hưởng lớn đến tình hình khu vực châu Á-Thái Bình Dương và thế giới. Mặc dù đây là mối quan hệ rất phức tạp nhưng nó có một số đặc điểm chính sau:

1. *Điểm nổi bật nhất trong quan hệ Mỹ-Trung trong gần hai thập kỷ qua là hợp tác tối đa khi có thể, đồng thời cạnh tranh gay gắt, đặc biệt là ở khu vực châu Á-Thái Bình Dương. Kết quả là mối quan hệ này “vừa ấm vừa lạnh,” hay nói cách khác là “thăng trầm” tùy thời điểm và vấn đề cụ thể. Cũng có ý kiến cho*

rằng điều này thể hiện tính không ổn định trong quan hệ Mỹ-Trung.

Khi hệ thống quốc tế chưa hình thành được một trật tự rõ ràng, bất kỳ nước lớn nào cũng không có nhiều sự lựa chọn, mà con đường thường thấy là tham gia cạnh tranh an ninh và theo đuổi bá quyền. Năm 2002, Tổng thống George W. Bush đã từng tuyên bố rằng trên thế giới hiện nay, Mỹ có thực lực và địa vị siêu cường, mục tiêu của Mỹ là duy trì địa vị siêu cường đó trong tương lai. Trong khi đó, Trung Quốc hy vọng một thế giới dân chủ, đa nguyên và nhiều màu sắc. Thế giới này không có tiêu chuẩn duy nhất về giá trị, chế độ chính trị phương Tây cũng không phải là hình thức chế độ hợp pháp duy nhất, không cần một cường quyền trong công việc quốc tế. Những người tin vào "bị kịch nước lớn" đã rút ra kết luận Mỹ sẽ cố ngăn Trung Quốc giành được địa vị bá

quyền khu vực, vì Mỹ không thể chấp nhận trên thế giới còn tồn tại đối thủ thách thức vị trí của Mỹ. Kết quả sẽ là sự đối kháng giống như Xô-Mỹ thời kỳ Chiến tranh lạnh.⁽¹⁾ Có những quan điểm ngược lại cho rằng Mỹ không nên và không thể kiềm chế Trung Quốc.⁽²⁾ Tuy nhiên, cần phải nhìn quan hệ Mỹ-Trung dưới cả hai góc độ thuận lợi và khó khăn.

Thực tế cho thấy quan hệ Mỹ-Trung cũng có nhiều điểm tương đồng về lợi ích an ninh-chính trị chiến lược để hai bên có thể hợp tác. Mỹ và Trung Quốc đều có lợi ích to lớn trong việc duy trì hoà bình và ổn định. Đây là hai nhân tố quan trọng phục vụ mục tiêu duy trì vị trí siêu cường duy nhất của Mỹ. Đối với Trung Quốc, môi trường quốc tế ổn định là điều kiện tiên quyết để thực hiện thành công hiện đại hoá, mục tiêu phát triển và vươn lên trở thành một cường quốc thế giới. Cả hai nước đều nhận thức được tầm vóc của mối quan hệ song phương Mỹ-Trung đối với thế giới và khu vực. Hợp tác Mỹ-Trung là tiền đề quan trọng để đảm bảo lợi ích chiến lược của cả hai bên. Hai nước đều muốn tránh đối đầu trực diện, nhất là quân sự, kể cả trong việc giải quyết vấn đề Đài Loan, vì một cuộc đối đầu như vậy không có lợi cho mỗi nước và thế giới. Mặt khác cả hai nước cùng muốn xây dựng mối quan hệ tốt trong phạm vi có thể để tranh thủ hoặc phân hoá việc tập hợp lực lượng của các nước lớn khác không có lợi cho họ, chủ yếu là giữa Nga, Nhật Bản, Ấn Độ.

Bên cạnh đó, Mỹ và Trung Quốc cần phải hợp tác để giải quyết một số vấn đề an ninh mang tính toàn cầu mà từng

quốc gia riêng lẻ không có khả năng thực hiện như chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, chống khủng bố quốc tế, hay chống sự biến đổi khí hậu. Ở cấp độ khu vực, Mỹ và Trung Quốc cũng có những song trùng lợi ích. Chẳng hạn hai nước đều có lợi ích trong việc giải quyết hoà bình vấn đề phát triển hạt nhân của Bắc Triều Tiên. Việc nước này phát triển và sở hữu vũ khí hạt nhân đều không có lợi cho Mỹ và Trung Quốc cũng như an ninh khu vực. Cả Mỹ và Trung Quốc đều thấy rõ sẽ khó tìm được giải pháp nếu hai nước không hợp tác với nhau.

Nhìn ở góc độ kinh tế, mặc dù những năm gần đây các phương tiện thông tin đại chúng thường xuyên đưa tin về căng thẳng trong quan hệ kinh tế giữa Mỹ và Trung Quốc, nhưng trên thực tế hai nước cũng có nhiều lợi ích song trùng thúc đẩy hợp tác. Mỹ là nền kinh tế lớn nhất thế giới, còn Trung Quốc là nền kinh tế đang phát triển nhanh và lớn nhất. Quan hệ kinh tế giữa hai nước và sự phụ thuộc lẫn nhau ngày càng tăng. Cả Mỹ và Trung Quốc đều muốn thúc đẩy quan hệ kinh tế. Mỹ là thị trường xuất khẩu và đối tác thương mại lớn nhất của Trung Quốc, và Trung Quốc là thị trường đầu tư và tiêu thụ sản phẩm lớn của Mỹ. Ví dụ riêng vốn đầu tư trực tiếp của Mỹ vào Trung Quốc giai đoạn 1991-2003 chiếm hơn 9% tổng FDI vào Trung Quốc; năm 2007 Trung Quốc xuất sang Mỹ 321,5 tỉ đô la giá trị hàng hoá và nhập từ Mỹ 65,2 tỉ đô la.⁽³⁾

Trung Quốc và Mỹ đều “cần đến nhau” vì họ có lợi trong mối quan hệ này. Đối với Mỹ, một nước Trung Quốc thịnh vượng và phát triển về kinh tế cơ bản

phù hợp với lợi ích của Mỹ. Trung Quốc có thể cùng với Nhật Bản là đầu tàu kinh tế cho cả khu vực Đông Á, nhờ đó tạo sự ổn định và cân bằng tương đối về kinh tế ở khu vực này. Trung Quốc cần đến Mỹ không chỉ bởi thị trường rộng lớn và có sức mua mạnh nhất thế giới, mà Mỹ còn là địa chỉ cung cấp cho Trung Quốc nguồn vốn, nhân lực có trình độ quản lý và chuyên môn cao, tri thức khoa học công nghệ tiên tiến... Đây là những nhân tố không thể thiếu cho sự nghiệp phát triển kinh tế thành công của Trung Quốc.

Trong khi quan hệ chính trị và an ninh quốc phòng có nhiều lúc căng thẳng thì chính quan hệ kinh tế là “kênh” tương đối an toàn để hai nước tiếp tục thúc đẩy quan hệ. Tới một thời điểm mà nền kinh tế hai nước ngày càng phụ thuộc lẫn nhau thì quan hệ kinh tế có thể sẽ trở thành mối quan hệ chiến lược buộc chính phủ mỗi nước phải tính toán kỹ mỗi khi điều chỉnh chính sách.

Cho dù Mỹ-Trung có rất nhiều điểm tương đồng để có thể hợp tác nhưng nhìn chung hai quốc gia này cạnh tranh với nhau quyết liệt. Mức độ cạnh tranh ngày càng tăng do sự lớn mạnh của Trung Quốc cả về kinh tế, quân sự, khoa học công nghệ và tầm ảnh hưởng chính trị. Sự cạnh tranh giữa Mỹ và Trung Quốc mang tính chiến lược nhằm duy trì và xác lập vị trí lãnh đạo trên thế giới. Trong vài năm gần đây, Trung Quốc đã có khả năng vươn xa ra toàn cầu, mở rộng ảnh hưởng và quan hệ với các nước và khu vực trước đây Mỹ đóng vai trò chủ đạo không cần bàn cãi như Mỹ Latinh, hay những vùng xa xôi và chưa có

vị trí lớn như châu Phi và Nam Thái Bình Dương.

Ở châu Âu, khu vực được coi là đồng minh thân cận nhất của Mỹ, Trung Quốc đang dần lôi kéo EU thông qua việc tăng mạnh các cuộc tiếp xúc chính trị cấp cao và trao đổi thương mại và đầu tư. Trung Quốc có cơ chế hợp thượng đỉnh với EU hàng năm kể từ năm 1997. Tại cuộc họp tháng 12-2004 EU đã tuyên bố coi Trung Quốc là “đối tác chiến lược,” và phát triển quan hệ EU-Trung Quốc là một trong những mục tiêu ưu tiên hàng đầu trong chính sách đối ngoại của EU. EU đã đi đến thống nhất dỡ bỏ lệnh cấm vận vũ khí đối với Trung Quốc. Lệnh này có lẽ đã không còn hiệu lực nếu Trung Quốc không thông qua Đạo luật chống ly khai tháng 3-2005. Mỹ đã tìm mọi cách gây sức ép với EU để duy trì lệnh cấm này và hệ quả là đã tạo ra mâu thuẫn khá sâu sắc giữa hai bờ Đại Tây Dương.

Ở châu Á, Trung Quốc đẩy mạnh quan hệ với ASEAN thông qua các cơ chế song phương cũng như đa phương. Về đa phương Trung Quốc củng cố cơ chế ASEAN+3, tham gia tích cực vào ARF, chủ động thúc đẩy Hội nghị thượng đỉnh Đông Á, ký Hiệp định thương mại tự do Trung Quốc-ASEAN. Về song phương, Trung Quốc duy trì ảnh hưởng mạnh nhất ở Mianma, tăng quan hệ với Thái Lan, Phi-líp-pin, Xing-ga-po và In-đô-nê-xi-a. Xa hơn, Trung Quốc còn đẩy quan hệ với Australia thông qua các hợp đồng mua bán năng lượng lớn và đàm phán về một hiệp định thương mại tự do giữa hai nước. Đối với Nhật Bản, Trung Quốc tỏ ra cứng rắn hơn nhiều, sẵn sàng chấp nhận cọ xát và đương đầu trực diện, cho thấy vai trò nước lớn của mình.

Ở Trung Đông, Trung Quốc tiếp tục duy trì quan hệ chặt chẽ với các nước mà Mỹ đưa vào danh sách các nước cần quan tâm đối với an ninh của Mỹ như Xy-ri, I-ran, Ly-bi. Đây là địa bàn địa chiến lược quan trọng và nguồn cung cấp năng lượng lớn của Mỹ. Việc Trung Quốc mở rộng ảnh hưởng ở đây sẽ thách thức vai trò của Mỹ về lâu dài. Do Trung Quốc phát triển kinh tế quá nhanh nên nhu cầu năng lượng của nước này cũng tăng nhanh. Việc cạnh tranh với Mỹ để đảm bảo nguồn cung cấp năng lượng từ Trung Đông không thể tránh khỏi. Ngoài việc cạnh tranh về nguồn năng lượng, Trung Quốc còn tìm cách đặt chân vào vùng đất chiến lược này, nơi mà trong nhiều thập kỷ trước Trung Quốc gần như không có bất cứ ảnh hưởng nào.

Ở khu vực Tây bán cầu, Trung Quốc cũng từng bước xác lập vị trí của mình tại "sân sau" của Mỹ. Bằng con đường thúc đẩy hợp tác kinh tế, Trung Quốc đã thắt chặt quan hệ với Chi-lê, Bra-xin, Vê-nê-duê-la với các hợp đồng khai thác và mua bán năng lượng trị giá hàng chục tỉ đô la. Trung Quốc còn tiến hành đàm phán để ký hiệp định thương mại tự do song phương với Chi-lê và nhiều nước Mỹ La tinh khác.

Tóm lại, hợp tác và cạnh tranh chiến lược Mỹ-Trung sẽ vẫn là đặc điểm quan trọng nhất mô tả quan hệ giữa hai nước; nó mang tính dài hạn và khó có khả năng biến đổi cho dù bất kỳ Tổng thống Mỹ nào ngồi tại Nhà trắng và sự điều chỉnh chính sách Trung Quốc nào của Mỹ.

2. *Trong quan hệ Mỹ-Trung thì Mỹ thường nắm phần chủ động. Mỹ luôn*

đưa ra các chính sách còn Trung Quốc thường là đối phó với các chính sách của Mỹ. Tuy nhiên kể từ sau sự kiện 11-9-2001, tranh thủ Mỹ đang tập trung vào cuộc chiến chống khủng bố trên phạm vi toàn cầu, Trung Quốc đã chủ động hơn trong việc đưa ra sáng kiến và chính sách buộc Mỹ phải đối phó lại.

Đặc điểm này thể hiện rất rõ trong suốt thời gian Chiến tranh lạnh và những năm đầu thập kỷ 90 của thế kỷ XX. Khi vị thế của Trung Quốc còn thấp, thực lực còn yếu thì quan hệ Mỹ-Trung chủ yếu bị chi phối bởi chính sách của Mỹ. Trung Quốc cần môi trường hoà bình và thuận lợi để phát triển, do đó nhu cầu hợp tác với Mỹ tăng lên, đồng thời tránh đối đầu với Mỹ. Vì thế Trung Quốc chấp nhận một trật tự tạm thời do Mỹ lãnh đạo và tích cực nâng cao thực lực, dẫu mình chờ thời. Hệ quả tất yếu là Mỹ nắm phần chủ động và Trung Quốc thường phải đối phó với các chính sách của Mỹ. Từ năm 2000 trở lại đây, nhất là sau 11-9-2001 Trung Quốc đã từng bước chủ động trong quan hệ với Mỹ, tránh bị động phải đối phó với Mỹ. Ngoài việc thực lực của Trung Quốc đã tăng rất mạnh cả về chính trị, quân sự và kinh tế (ví dụ trong lĩnh vực kinh tế, hiện nay Trung Quốc xếp thứ tư trên thế giới⁽⁴⁾), chiến lược của Trung Quốc cũng đã được điều chỉnh, theo đó Trung Quốc sẵn sàng chấp nhận cạnh tranh với Mỹ trong một trật tự thế giới tạm thời như hiện nay và chưa thách thức trực diện Mỹ. Trung Quốc đã chuyển từ "dấu mình chờ thời" sang chủ động vươn lên. Trung Quốc đã tự tin hơn nhiều khi nhận thức đầy đủ về những hạn chế của sức mạnh Mỹ.

Việc Trung Quốc vươn xa ra thế giới đã chứng minh điều này.

3. Quan hệ luôn dựa trên những tính toán lợi ích chiến lược lâu dài và xoay quanh vấn đề “kiềm chế” và “chống kiềm chế,” trong đó Mỹ đóng vai trò “kiềm chế” còn Trung Quốc là “chống kiềm chế.” Nhân tố này cũng tùy thời điểm và vấn đề cụ thể mới nổi lên rõ nét nhưng không thay đổi kể từ khi kết thúc chiến tranh lạnh.

Qua nhiều nhiệm kỳ Tổng thống Mỹ, Mỹ luôn xác định Trung Quốc là một đối thủ tiềm tàng có thể thách thức vai trò lãnh đạo của Mỹ trong tương lai. Sự trỗi dậy của Trung Quốc, tuy mang lại nhiều lợi ích cho Mỹ ở một mức độ nhất định, nhưng tạo ra sự thay đổi về cán cân so sánh lực lượng trên thế giới buộc Mỹ phải tìm cách đối phó, trong đó nổi bật nhất là tăng kiềm chế Trung Quốc trên mọi phương diện bằng nhiều biện pháp khác nhau, ví dụ như tái bố trí lực lượng quân đội ở châu Á-Thái Bình Dương, tăng sự hiện diện quân sự ở Trung Á, tăng cạnh tranh kinh tế, tăng sức ép về dân chủ, nhân quyền v.v... Trong khi đó, Trung Quốc lại tìm cách phá thế kiềm chế của Mỹ bằng việc mở rộng ngoại giao đa phương và song phương tạo hình ảnh tốt đẹp về một nước Trung Quốc phát triển hoà bình và có trách nhiệm đối với cộng đồng quốc tế, thắt chặt quan hệ song phương với các nước bạn bè truyền thống, mở rộng quan hệ với các nước vốn là đồng minh của Mỹ, không ngừng củng cố thực lực đất nước...

4. Luôn tồn tại một sự nghi kỵ sâu sắc giữa Mỹ và Trung Quốc.

Nhiều ý kiến trong nội bộ Mỹ cho rằng khi đã trỗi dậy thành cường quốc, Trung Quốc sẽ khẳng định vị trí và vai trò lãnh đạo của mình, thách thức vai trò lãnh đạo của Mỹ ở khu vực này và trên toàn cầu. Tuy các quan điểm chưa hoàn toàn thống nhất ở Mỹ nhưng đánh giá chung là Trung Quốc khó có thể trở thành đối tác tin cậy. Mặc dù Trung Quốc luôn tuyên bố phát triển hoà bình nhưng việc tích cực mở rộng ảnh hưởng toàn cầu, nhất là ở ngay khu vực châu Á-Thái Bình Dương đều cho thấy tham vọng lớn của Trung Quốc. Nhiều nguyên nhân khác khiến Mỹ nghi ngại Trung Quốc là chế độ chính trị khác nhau. Ngược lại, Trung Quốc cho rằng Mỹ luôn có ý đồ kiềm chế Trung Quốc, ngăn chặn sự trỗi dậy hoà bình của Trung Quốc và coi Trung Quốc là đối thủ tiềm tàng của Mỹ. Ngay cả khi Mỹ đẩy mạnh “dính líu” với Trung Quốc cũng là để lái nước này đi theo con đường Mỹ muốn. Trên thực tế Mỹ triển khai quá nhiều biện pháp nhằm vào Trung Quốc khiến nước này không thể có cách nào khác hơn là phải đặt ra câu hỏi về ý đồ của Mỹ.

5. Có một số vấn đề nổi cộm chi phối quan hệ Mỹ-Trung trong thời gian dài và sẽ còn tiếp tục là nhân tố tác động quan trọng trong tương lai. Đó là ý đồ chiến lược của hai nước, vấn đề Đài Loan, vấn đề an ninh, vấn đề cạnh tranh kinh tế, vấn đề ý thức hệ, vấn đề chính trị nội bộ từng nước. Đáng chú ý nhất là 3 điểm sau:

Thứ nhất, ý đồ chiến lược của Mỹ và Trung Quốc luôn khác nhau do lợi ích

chiến lược chủ yếu mâu thuẫn với nhau. Mỹ thì muốn duy trì vị trí lãnh đạo độc tôn, còn Trung Quốc lại muốn vươn lên trở thành một cực, tham gia lãnh đạo thế giới. Sự khác biệt này không thể dung hoà nên về lâu dài Mỹ-Trung sẽ tiếp tục cạnh tranh quyết liệt.

Thứ hai, Đài Loan luôn là một vấn đề nóng bỏng trong quan hệ Mỹ-Trung. Đối với Trung Quốc, Đài Loan chiếm vị trí sống còn. Bằng mọi giá Trung Quốc sẽ bảo vệ chủ quyền của mình, không để cho Đài Loan tách ra độc lập. Trung Quốc không chấp nhận bất cứ giải pháp nào ngoài việc Đài Loan thống nhất với Đại lục. Còn Mỹ luôn sử dụng Đài Loan như một con bài chiến lược mặc cả với Trung Quốc. Trong kế hoạch kiềm chế Trung Quốc, Đài Loan đóng vai trò rất quan trọng, do đó Mỹ cũng không dễ dàng nhượng bộ Trung Quốc. Thái độ mập mờ của Mỹ đối với Đài Loan, đặc biệt là việc Mỹ tiếp tục tăng bán vũ khí hiện đại cho Đài Loan không giúp gì cho việc giải toả sự nghi kỵ giữa Trung Quốc và Mỹ.

Thứ ba, trao đổi thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc gia tăng nhanh chóng. Trung Quốc đã thay thế Nhật Bản trở thành nước có thặng dư thương mại cao nhất đối với Mỹ (lên tới hơn 256,3 tỷ USD trong năm 2007). Mỹ cũng đang phải đối mặt với sự cạnh tranh ngày càng tăng từ phía Trung Quốc tại nhiều thị trường lớn như châu Âu và Nhật Bản. Cọ sát thương mại sẽ có khả năng là một nguyên nhân tiềm tàng mới gây bất ổn trong quan hệ Mỹ-Trung. Tuy nhiên thương mại có thể, ở một mức độ

nào đó, sẽ giúp kiềm chế bớt một số áp lực của Mỹ đối với Trung Quốc như vấn đề dân chủ và nhân quyền.

Như vậy, nhìn tổng thể những đặc điểm trên không chỉ chi phối quan hệ Mỹ-Trung. Những diễn biến bất nguồn từ sự tương tác phức tạp giữa chúng mà còn có tác động nhất định đến tình hình khu vực, vì thế tất cả các nước ở châu Á-Thái Bình Dương đều theo dõi chặt chẽ mối quan hệ Mỹ-Trung. Đối với Việt Nam, nắm vững các đặc điểm đó cũng giúp cho việc hoạch định chính sách với hai đối tác quan trọng bậc nhất này, đồng thời xử lý quan hệ với họ một cách khéo léo để bảo đảm tốt lợi ích của Việt Nam.

CHÚ THÍCH:

1. Xem thêm bình luận của David Shambaugh, "Sino-American Strategic Relations: From Partners to Competitors," *Survival*, Spring 2000; và Zbigniew Brzezinski, "Living with China," *The National Interest*, Spring 2000.

2. Henry Kissinger, "China; Containment Won't Work," *Washington Post*, June 13, 2005, tr.A19. <http://www.washingtonpost.com/wp-dyn/content/article/2005/06/12/AR2005061201533.html>

3. US Census Bureau, *Trade With China: 2007*, <http://www.census.gov/foreign-trade/balance/c5700.html#2007>

4. Keith Bradsher, "Chinese Economy Grows to 4th Largest in the World," *New York Times*, January 25, 2006, <http://www.nytimes.com/2006/01/25/business/worldbusiness/25cnd-yuan.Htm?hp&ex=1138251600&en=b707b649f799888d&ei=5094&partner=homepage>

